

Số: *M78*/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày *15* tháng *5* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về
Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững
nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-BKHCN ngày 19/4/2017, Quyết định số 857/QĐ-BKHCN ngày 19/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thực hiện trong kế hoạch năm 2017;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng ba (03) nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(Chi tiết các nhiệm vụ trong Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ xét chọn và Tổ thẩm định nội dung và kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KHTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

**DANH MỤC ĐẠT HẸN NHIỆM VỤ KH&CN VỀ QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA XÉT GIAO TRỰC TIẾP
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG NGUỒN GEN ĐẾN NĂM 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Quyết định số 118/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1.	<p>Đề tài:</p> <p>Nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quỹ gen quốc gia.</p>	<p>Xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia để quản lý thống nhất, hiệu quả các dữ liệu về công tác bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen sinh vật của Việt Nam.</p>	<p>1. Báo cáo hiện trạng CSDL quỹ gen trên thế giới và ở Việt Nam; nhu cầu về quản lý và sử dụng dữ liệu quỹ gen sinh vật.</p> <p>2. Cấu trúc CSDL quỹ gen quốc gia phù hợp với CSDL quỹ gen quốc tế tương ứng với các nhóm đối tượng nguồn gen.</p> <p>3. Bộ phần mềm máy tính song ngữ Việt - Anh đáp ứng yêu cầu lưu giữ, quản lý, sử dụng và chia sẻ dữ liệu về bảo tồn, sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn gen sinh vật.</p> <p>4. Hệ thống CSDL quỹ gen quốc gia và thiết bị phù hợp được thiết lập và quản lý trên mạng máy tính, chứa dữ liệu của:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10.000 mẫu nguồn gen cây trồng nông nghiệp; - 1.000 mẫu nguồn gen cây lâm nghiệp; - 1.000 mẫu nguồn gen cây thuốc; 	<p>Xét giao trực tiếp cho Trung tâm Tài nguyên thực vật, Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	



STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - 100 mẫu nguồn gen vật nuôi; - 50 mẫu nguồn gen thủy sản; - 5.000 mẫu nguồn gen vi sinh vật. <p>5. Hệ thống tài liệu vận hành, quản lý và khai thác sử dụng hệ thống CSDL quỹ gen quốc gia và dự thảo quy định về cơ chế quản lý, phân cấp vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu quỹ gen quốc gia.</p> <p>6. Đào tạo được 200 cán bộ của các cơ quan quản lý và ít nhất 40 đơn vị thành viên mạng lưới quỹ gen quốc gia sử dụng thành thạo hệ thống .</p>		
2.	<p>Đề tài:</p> <p>Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây nông - lâm nghiệp và cây thuốc tại lưu vực thủy điện Lai Châu.</p>	<p>Bảo tồn an toàn, bền vững được nguồn gen các cây nông - lâm nghiệp và cây thuốc đặc sản, quý, hiếm, đặc hữu tại lưu vực thủy điện Lai Châu phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ dữ liệu về hiện trạng nguồn gen đặc sản, quý, hiếm, đặc hữu của các nhóm cây nông - lâm nghiệp và cây thuốc tại lưu vực thủy điện Lai Châu. 2. Ít nhất 3.000 mẫu nguồn gen (<i>accessions</i>) nông - lâm nghiệp và dược liệu đặc sản, quý, hiếm, đặc hữu đại diện cho lưu vực thủy điện Lai Châu được thu thập và đánh giá ban đầu. 3. Ít nhất 2.000 mẫu nguồn gen được lưu giữ an toàn bằng các hình thức phù hợp, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. 	<p>Xét giao trực tiếp cho Trung tâm Tài nguyên thực vật, Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam - Bộ</p>	

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		và môi trường.	<p>4. Báo cáo kết quả đánh giá chi tiết một số đặc điểm nông sinh học của ít nhất 200 mẫu nguồn gen làm vật liệu khởi đầu cho chọn tạo giống.</p> <p>5. Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo tồn của các mẫu nguồn gen thu thập được.</p>	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
3.	<p>Đề tài:</p> <p>Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai.</p>	<p>Góp phần bảo tồn bền vững được các nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ làm cơ sở xây dựng Vườn bảo tồn và phát triển cây thuốc quốc gia tại Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai.</p>	<p>1. Báo cáo kết quả xác định các nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ.</p> <p>2. Ít nhất 500 nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam bộ được thu thập.</p> <p>3. Ít nhất 300 nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam bộ được lưu giữ an toàn bằng các hình thức phù hợp tại khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai.</p> <p>4. Báo cáo kết quả đánh giá chi tiết một số đặc điểm nông sinh học và giá trị sử dụng của ít nhất 100 nguồn gen cây thuốc đã bảo tồn.</p> <p>5. Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo tồn của các nguồn gen thu thập được.</p> <p>6. 10 ha mô hình bảo tồn các nguồn gen cây thuốc đã thu thập được.</p>	Xét giao trực tiếp cho Viện Dược liệu - Bộ Y tế.	



